TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP,** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HS-ST
Ngày 08 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐĂK LĂK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Vinh Tuấn**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Bành Trọng Bình**
2. Ông **Văn Đình Thịnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Xiêm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017, Tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2017/QĐXX-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2017/QĐST-HS ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Văn V**, sinh năm 1977, tại tỉnh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Nùng

Con ông Đặng Văn S, sinh năm 1958 (Đã chết); Con bà Trịnh Thị S, sinh năm 1965. Bị cáo có vợ là Lý Thị H, sinh năm 1983 (Đã chết), bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/8/2017, tạm giam ngày 03/9/2017, được tại ngoại theo Quyết định về việc bảo lĩnh số: 06/QĐ-VKS ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1981, có mặt.

Trú tại: Thôn A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người làm chứng:

- Anh **Vi Văn L**, sinh năm 1976, có mặt
- Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1969, vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đăk Lắk

4. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông **Phạm Công M** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 25/7/2016 anh Vi Văn L đang ngồi trước cửa nhà mình tại thôn A, thị trấn E, huyện E thì Đặng Văn V đi ra phía bờ rào sát nhà anh L (hai nhà ở gần nhau). Khi thấy chó nhà anh L đuổi theo cắn người đi xe máy ngoài đường, V nói "Chó đuổi theo cắn người ta sao không đuổi, người hay chó mà không đuổi", nên giữa anh L và V lời qua tiếng lại chửi nhau. Đặng Văn V nhặt một viên gạch 04 lỗ ở dưới đất ném về phía anh L nhưng không trúng, V nhặt gạch ném tiếp thì hai đứa con của anh L đi ra cửa, sợ bị ném trúng con nên anh L chạy lại che cho hai con thì bị V ném trúng vào cẳng tay trái và vùng trán phải anh L. Sau đó anh L nhặt một đoạn le dài khoảng 01 mét chạy lại đánh trúng vào đầu bên trái của V. V tiếp tục nhặt gạch ném anh L, lúc này chị Lê Thị H vợ của anh L ở trong nhà đi ra thì bị V ném trúng một phát vào mặt làm chị H ngã xuống, lúc này có anh Bùi Văn T là hàng xóm chạy đến can ngăn nên sự việc kết thúc.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp thu giữ 02 viên gạch (loại gạch 04 lỗ) trong đó có 01 viên bị vỡ 1/3 viên.

Bản kết luận pháp y thương tích số: 920/PY-TgT ngày 15/8/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lê Thị H bị vết thương vùng mặt, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ, tỉ lệ thương tích 14%, vật tác động: Cứng, tày.

Bản kết luận pháp y thương tích số: 586/PY-TgT ngày 05/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Vi Văn L bị chấn thương đầu 02%, vết thương cẳng tay trái 03%, tổng tỉ lệ thương tích 05%, vật tác động: Cứng, tày.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 30 phút, ngày 08/12/2016, xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc là trước sân nhà anh Vi Văn L và chị Lê Thị H ở thôn A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi gây thương tích cho chị Lê Thị H và anh Vi Văn L một thời gian, thì Đặng Văn V đi làm ăn khỏi địa phương. Ngày 11/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp ra Quyết định truy nã đối với Đặng Văn V. Đến ngày 31/8/2017 thì Đặng Văn V bị bắt.

Bản Cáo trạng số: 46/KSĐT - HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo khoản 2 Điều 104 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Thuộc khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015)

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại và lời khai của các nhân chứng. Bị cáo thừa nhận thương tích 14% của chị Lê Thị H và thương tích 5% của anh Vi Văn L là do bị cáo dùng gạch ném. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị H và anh Vi Văn L. Bị cáo đã đến xin lỗi và thỏa thuận bồi thường cho chị H và anh L, số tiền là 24.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình chị H.

Chị Lê Thị H trình bày: Khoảng 18 giờ, ngày 25/7/2016 anh Vi Văn L là chồng của chị H đi làm về ngồi nghỉ trước cửa nhà mình tại thôn A, thị trấn E, huyện E thì Đặng Văn V nhà sát bên mâu thuẫn, cãi nhau với anh L. V dùng gạch ném anh L trúng vào cẳng tay trái và vùng trán phải, chị Lê Thị H từ trong nhà đi ra nói đừng ném vào nhà tôi và mấy đứa nhỏ thì bị V ném trúng một phát vào mặt làm chị H ngã xuống. Sau đó chị H được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện E, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 25/7/2016 đến ngày 01/8/2016 xuất viện về nhà tiếp tục điều trị.

Về trách nhiệm dân sự: Đặng Văn V đã xin lỗi gia đình chị H và thỏa thuận phải bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị H gồm: Tiền viện phí; tiền thuốc; tiền công lao động mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích và tiền công người chăm sóc; Tiền tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 24.000.000 đồng. Đặng Văn V đã bồi thường xong, hiện nay chị H không có yêu cầu gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Vi Văn L trình bày: Khoảng 18 giờ, ngày 25/7/2016 anh đi làm về đang ngồi nghỉ trước cửa nhà tại thôn A, thị trấn E, huyện E thì Đặng Văn V nhà ở gần bên đi ra nói "Chó đuổi theo cắn người ta sao không đuổi, người hay chó mà không đuổi", nên giữa anh L và V lời qua tiếng lại chửi nhau. Đặng Văn V nhặt một viên gạch 04 lỗ ở dưới đất ném về phía anh L nhưng không trúng, V nhặt gạch ném tiếp thì hai đứa con của anh L đi ra cửa, sợ bị ném trúng con nên anh L chạy lại che cho hai con thì bị V ném trúng vào cẳng tay trái và vùng trán phải. Sau đó anh L nhặt một đoạn le dài khoảng 01 mét chạy lại đánh trúng vào đầu của V. V tiếp tục nhặt gạch ném anh L thì chị Lê Thị H vợ của anh ở trong nhà đi ra, bị V ném trúng một phát vào mặt làm chị H ngã xuống đất. Sau đó anh L có đi điều trị thương tích ở bệnh viện huyện E 01 ngày, xét thấy thương tích nhẹ nên ngày 20/10/2017 anh L làm đơn xin rút đề nghị khởi tố vụ án hình sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung cáo trạng số 46/KSĐT - HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp. Truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; thuộc khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 02 viên gạch (Loại gạch 04 lỗ) trong đó có 01 viên bị vỡ 1/3 có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Ea Súp.và Chi cục thi hành án dân sự huyện E.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Đề nghị chấp nhận thỏa thuận bồi thường giữa chị Lê Thị H và Đặng Văn V số tiền 24.000.000 đồng, V đã bồi thường xong cho chị H nên cần chấp nhận.

Tại phiên toà người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Phạm Công M – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk có ý kiến tranh luận: Sau khi phân tích, đánh giá tích chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; ông đồng ý với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo và bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Khoảng 18 giờ, ngày 25/7/2016 sau khi đi nhậu về, bị cáo có mâu thuẫn cãi nhau với anh Vi Văn L và sau đó dùng gạch ném gây thương tích cho anh Vi Văn L 5% và chị Lê Thị H 14%. Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Văn V phạm tội "*Cố ý gây thương tích"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức cho khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm …… ;

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tuy nhiên theo quy định tại Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Công văn số: 148/TANDTC-PC ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về việc triển khai, thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo thì hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn V đã phạm vào khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

[2] Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc dùng gạch ném vào người khác là rất nguy hiểm, dẫn đến gây thương tích và tính mạng của họ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo không làm chủ được mình nên đã dùng gạch ném vào người anh Vi Văn L và chị Lê Thị H. Hậu quả làm chị H bị thương tích 14% và anh L 05% sức khỏe. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã đến xin lỗi và thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, điều kiện kinh tế khó khăn; Người bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Theo tình tiết có lợi cho bị cáo tại Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, áp dụng từ 02 năm đến 05 năm tù. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần áp dụng hình phạt buộc phải cách ly với xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Xét thấy thương tích của anh Vi Văn L 5%, ngày 20/10/2017 anh Vi Văn L làm đơn xin rút đề nghị khởi tố vụ án hình sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị hại chị Lê Thị H và bị cáo Đặng Văn V đã thỏa thuận bồi thường số tiền 24.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận trên.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy việc xử lý vật chứng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Đặng Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Công văn số: 148/TANDTC-PC ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về việc triển khai, thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn V 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn V cho Uỷ ban nhân dân thị trấn E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Lê Thị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu, tiêu hủy 02 viên gạch (Loại gạch 04 lỗ) trong đó có 01 viên bị vỡ 1/3 có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Ea Súp với Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 14/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Đặng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKS huyện Ea Súp;*
- *Công an huyện Ea Súp;*
- *Chi cục THADS huyện E;*
- *UBND thị trấn E;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Tuấn